

PHỤ LỤC 02
Số liệu về thực hiện về thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Dân chủ ở xã, phường, thị trấn

- Tỷ lệ các nội dung chính quyền địa phương cấp xã đã công khai: 90%
- Tỷ lệ cấp xã đã xây dựng quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở: 100%.
- Tỷ lệ xây dựng hương ước, quy ước: 100%.
- Số lượng Ban thanh tra nhân dân: 01
- Về xây dựng Nông thôn mới:
 - + Số xã đạt Nông thôn mới: 01/01 xã, đạt 100%
 - + Số kinh phí huy động sức dân: 7.646.800.000 đồng
 - + Số diện tích đất do Nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng: 3.507m² đất.
- Kết quả tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã:
 - + Bí thư: tiếp dân 05 cuộc; Đối thoại 76 cuộc
 - + Chủ tịch UBND: tiếp dân 106 cuộc; Đối thoại 05 cuộc
- Tỷ lệ giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền cấp xã mỗi năm: 100%.

2. Dân chủ ở cơ quan, đơn vị

- Tỷ lệ các nội dung người đứng đầu cơ quan, đơn vị đã công khai: 100%
- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở: 100%.
- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: 100%
- Tỷ lệ giải quyết đơn thư của công dân gửi cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền: 100%

3. Dân chủ ở tổ chức có sử dụng lao động

- Tỷ lệ các nội dung doanh nghiệp đã công khai.....%
- Tỷ lệ doanh nghiệp ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở:
 - + Doanh nghiệp nhà nước.....%
 - + Doanh nghiệp ngoài nhà nước.....%
- Tỷ lệ tổ chức Hội nghị người lao động:
 - + Doanh nghiệp nhà nước.....%
 - + Doanh nghiệp ngoài nhà nước..%
- Tỷ lệ thành lập Tổ chức đảng:
 - + Doanh nghiệp nhà nước.....%
 - + Doanh nghiệp ngoài nhà nước.....%
- Tỷ lệ thành lập các tổ chức chính trị - xã hội:
 - + Doanh nghiệp nhà nước.....%
 - + Doanh nghiệp ngoài nhà nước.....%
